

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: ~~1579~~ /SGDĐT-CTTT

V/v tăng cường các giải pháp  
nhằm đảm bảo tỷ lệ 100% học  
sinh tham gia bảo hiểm y tế

Kính gửi:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày ~~08~~ tháng 9 năm 2022

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Giám đốc các Trung tâm GDNN-GDTX huyện.

Thực hiện Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2022-2025 (*có bản chụp đính kèm*); Thông báo số 330/TB-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh thông báo kết luận của đồng chí Võ Phiên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh-Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh tại Hội nghị sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Chỉ đạo, để phấn đấu đạt được mục tiêu tỷ lệ bao phủ BHYT 100% học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến sau:

1. Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ở địa phương tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% học sinh tham gia BHYT năm học 2022-2023.

2. Đề nghị Tỉnh đoàn Quảng Ngãi chỉ đạo tổ chức Đoàn thanh niên các cấp phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, kêu gọi các tổ chức, cá nhân ủng hộ tiền để mua BHYT cho những học sinh có hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị trong Ngành triển khai thực hiện những nội dung:

- Những đơn vị có tỉ lệ học sinh tham gia BHYT chưa đạt 100%, phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh tham gia đóng BHYT cho học sinh nhằm đạt tỷ lệ học sinh tham gia BHYT theo yêu cầu.

Đối với những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng đóng BHYT, các đơn vị phối hợp với cơ sở Đoàn thanh niên kêu gọi các tổ chức, cá nhân ủng hộ tiền để mua BHYT cho học sinh.

- Các đơn vị trong Ngành triển khai công tác BHYT học sinh năm học 2022-2023 theo Hướng dẫn liên tịch số 3153/HDLT-SGDĐT-BHXH ngày 19/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo và BHXH tỉnh.

4. Báo cáo triển khai công tác BHYT năm học 2022-2023 (*theo phụ lục đính kèm*), các đơn vị gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Chính trị, tư

tương), bản mềm qua hộp thư điện tử [cttt@quangngai.edu.vn](mailto:cttt@quangngai.edu.vn) trước ngày **15/10/2022**.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị, cơ sở giáo dục gửi báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BHXH tỉnh (p/h);
- Tỉnh đoàn (p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Trường các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, CTTTCNTXhtn.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Tâm**



## PHỤ LỤC

## SỐ HỌC SINH THAM GIA BHYT NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Công văn số 1577 /SGDDĐT-CTTTCNTX ngày 08/9/2022 của

Sở Giáo dục và Đào tạo)

Tên đơn vị:

SỐ TT	TÊN TRƯỜNG	Tổng số học sinh	Tổng số học sinh tham gia BHYT	Trong đó, số học sinh được tặng thẻ BHYT
1	Trường THPT ...			
2	Trung tâm GDNN-GDTX...			
3	Phòng GDĐT...			
	Trường THCS ...			
	Trường THCS ...			
	Trường TH ...			
	Trường TH ...			
	<b>Tổng cộng</b>			

**Lưu ý:**

- Số học sinh: là tổng số học sinh hiện có của trường.
- Tổng số học sinh tham gia BHYT: là số học sinh có tham gia BHYT (bao gồm số học sinh đóng BHYT tại đơn vị, số được cấp thẻ khám chữa bệnh theo diện chính sách, số học sinh tham gia theo hộ gia đình, số học sinh được tặng thẻ BHYT, ...).

TTĐT(4)

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

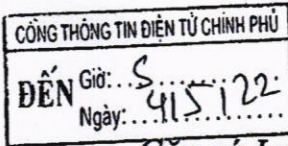
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 546/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025**



**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới";

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2022 - 2025 tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Căn cứ chỉ tiêu được giao tại Điều 1 Quyết định này, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm của địa phương và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về tổ chức thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế tại địa phương.

b) Chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch và giải pháp triển khai thực hiện để đạt chỉ tiêu được giao. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về người lao động, tiền lương của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn để rà soát, đối chiếu và xử lý tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

c) Trình Hội đồng nhân dân để bố trí ngân sách địa phương và huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ thêm cho người dân tham gia bảo hiểm y tế, cụ thể:

- Tập trung hỗ trợ người thuộc hộ gia đình cận nghèo, hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và



hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế, bảo đảm đạt mục tiêu 100% các đối tượng này tham gia bảo hiểm y tế;

- Hỗ trợ người thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình; học sinh, sinh viên để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của các nhóm đối tượng này;

- Hỗ trợ các đối tượng khác trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn. Chỉ đạo việc thực hiện chỉ tiêu phát triển bảo hiểm y tế của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

đ) Đánh giá, rà soát những khó khăn, vướng mắc và bất cập trong thời gian thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gửi Bộ Y tế tổng hợp, báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ để có giải pháp hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng sinh sống tại các khu vực II, III được chuyển lên khu vực I.

e) Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Trưởng ban.

g) Định kỳ hằng năm, tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế tại địa phương, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này về Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## 2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

a) Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế; tổ chức triển khai thực hiện và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế.

b) Chủ động tham mưu, đề xuất với Chính phủ, các Bộ, ngành về những giải pháp, cơ chế, chính sách để phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, đóng bảo hiểm y tế và tổ chức triển khai thực hiện.

c) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền dưới nhiều hình thức để Cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và tất cả người dân nắm vững về ý nghĩa, tầm quan trọng của bảo hiểm y tế và nghĩa vụ của mỗi người trong việc tham gia bảo hiểm y tế.

d) Triển khai hệ thống mạng lưới tổ chức dịch vụ làm đại lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp với quy định của Luật bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tham gia bảo hiểm y tế.

đ) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo hiểm y tế về đóng bảo hiểm y tế tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng lao động, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

e) Chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia; mở rộng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.



g) Định kỳ 06 tháng sơ kết, đánh giá và kịp thời thông tin, báo cáo các cấp, các ngành về kết quả triển khai thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân; định kỳ ngày 31 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định này về Bộ Y tế để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### 3. Bộ Y tế:

a) Chỉ đạo Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, y tế các Bộ, ngành, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên phạm vi toàn quốc tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, tinh thần, thái độ phục vụ người tham gia bảo hiểm y tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình thanh toán khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, đảm bảo thuận lợi khi người tham gia bảo hiểm y tế tăng.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu đề xuất Luật bảo hiểm y tế sửa đổi để mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế: bổ sung đối tượng thuộc các nhóm chưa quy định trong Luật bảo hiểm y tế hiện hành.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu sửa đổi bổ sung Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế.

d) Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế. Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xem xét, quyết định.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định này.

### 4. Bộ Tài chính:

a) Bố trí đầy đủ, kịp thời ngân sách để đóng, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

b) Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách tham gia bảo hiểm y tế đối với các đối tượng do ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo đảm ổn định để có kế hoạch cân đối ngân sách trung và dài hạn.

### 5. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên, đảm bảo đến năm 2023 có 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế.

b) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam tăng cường thông tin, truyền thông, vận động học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, nhất là sinh viên.

c) Đưa tiêu chí học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế vào tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

### 6. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp các Bộ, ngành xây dựng cơ chế, chính sách ổn định giai đoạn 2022 - 2025 cho nhóm đối tượng do ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng.



b) Phối hợp với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có các giải pháp đảm bảo đến năm 2023 có 100% đối tượng học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia bảo hiểm y tế.

c) Nghiên cứu bổ sung tiêu chí học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế vào quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

d) Chỉ đạo việc xác định, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc diện quản lý kịp thời, đầy đủ.

đ) Phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng chính sách, pháp luật bảo hiểm y tế cho các đối tượng do Bộ quản lý.

#### 7. Ủy ban Dân tộc:

Phối hợp các Bộ, ngành xây dựng cơ chế, chính sách ổn định giai đoạn 2022 - 2025 cho nhóm đối tượng do ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng.

#### 8. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an:

Tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật đối với nhóm đối tượng thuộc diện quản lý, bảo đảm duy trì tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100% cho đối tượng này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành.

**Điều 4.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, QH&P, NC, PL, TH, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b).110



**Vũ Đức Đam**